TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀNG SU PHÌ** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 49 /2020/QĐST- HNGĐ	*Hoàng Su Phì, ngày 7 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 29 /2020/TLST - HNGĐ ngày 6 tháng 5 năm 2020 về việc "***Thay đổi người trực tiếp nuôi con***" giữa:

Nguyên đơn: Anh Chu Văn T; SN: 1982; dân tộc: Kinh;

Địa chỉ: Tổ 3 thị trấn V, huyện H, tỉnh H.

Bị đơn: Chị Phạm Thị Thủy T; SN: 1983; dân tộc: Kinh;

Địa chỉ: Tổ 3 thị trấn V, huyện H, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 81; khoản 1,3 Điều 82; Điều 83;84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a, khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa anh Chu Văn T và chị Phạm Thị Thủy T về việc thay đổi về nuôi con chung;

2. Công nhận Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ *Về nuôi con chung*: Anh T, chị T thỏa thuận giao 02 cháu Chu Khánh H; giới tính nam; sinh ngày 24/8/2011 và cháu Chu Tiến A giới tính nam; sinh ngày 8/5/2014 cho anh T chăm sóc nuôi dưỡng đến khi trưởng thành và chị Phạm Thị Thủy T có ý kiến là các vấn đề lớn nhỏ, quyết định cuộc sống của 02 con phải được tham gia bàn bạc, và cùng nhau đưa ra cách giải quyết mới được quyết định. Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con chung;

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Vì quyền lợi con chung, sau này chị T và anh T có quyền thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con và người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

+ *Về án phí:* Anh Chu Văn T tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) được khấu trừ vào số tiền tạm đã nộp 300.000(*ba trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoàng Su Phì ngày 06 /5/2020 theo biên lai số: 04306, trả lại cho anh T 150.000đ(*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí chênh lệch, chị T không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh H;
- VKSND huyện H;
- UBND thị trấn V
- THADS huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Lương